

Bản án số: 88/2020/HS-PT
Ngày 19-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Bình;

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Khánh Sơn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trương Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 80/2020/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện KT, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Q, sinh ngày 18 tháng 01 năm 1986 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đại Trà, xã ĐP, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Cường và bà Vũ Thị Hạnh; có vợ là Nguyễn Thị Trang và 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 25/2011/HSST ngày 21/4/2011 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Q06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (đã xóa án tích); Bản án số 75/2012/HSST ngày 12/10/2012 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Q12 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" (đã xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15 tháng 5 năm 2020 đến ngày 18 tháng 5 năm 2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại*: Cháu Phạm Văn M, sinh ngày 13 tháng 01 năm 2008; nơi cư trú: Thôn Phong Cầu 1, xã ĐH, huyện KT, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Phạm Văn Vượng, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn Phong Cầu 1, xã ĐH, huyện KT, thành phố Hải Phòng (là bố đẻ cháu Minh); vắng mặt

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại*: Ông Trần Minh Nghĩa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; địa chỉ Trung tâm TGPL: Số 112, đường Lê Duẩn, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 15 tháng 5 năm 2020, Nguyễn Qđiều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 16 L6 - 0621 đi từ khu vực gầm cầu vượt đường cao tốc xã Đại Đồng về hướng Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng. Khi gần đến UBND xã Đại Đồng, Quang nhìn thấy cháu Phạm Văn Minh đang đứng sát lề đường bên phải, ở ngoài cổng nhà ông Phạm Văn Cừ là bác ruột cháu Minh tại khu vực đường ngõ xóm thuộc thôn Phong Cầu 1, xã Đại Đồng, Kiến Thụy. Lúc đó cháu Minh tay đang cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu đỏ hồng, màn hình cảm ứng màu đen mượn của bố đẻ là ông Phạm Văn Vượng để bắt Wifi tải tài liệu học bài. Khi đi xe mô tô đến cách cháu Minh khoảng 4 đến 5 mét, Quang nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên điều khiển xe mô tô áp sát cháu Minh, dùng tay phải giật điện thoại rồi điều khiển xe tăng tốc độ chạy về hướng UBND xã Đại Đồng, cháu Minh hô “Bố ơi nó cướp điện thoại”. Ngay lúc đó anh Vượng là bố của cháu Minh chạy từ trong nhà ra ngoài ngõ nhìn thấy, nhận ra người cướp giật điện thoại là Nguyễn Q là người ở thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy và chạy bộ đuổi theo Quang nhưng không bắt được. Ngay sau đó, anh Vượng đến Công an xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy trình báo vụ việc. Hồi 12 giờ 40 phút cùng ngày, Quang bị Công an xã Đại Đồng triệu tập lên trụ sở làm việc và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kiến Thụy bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và khai nhận: Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại OPPO F9, màu hồng là tài sản bị cáo chiếm đoạt của cháu Minh; 01 xe mô tô Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 16 L6 - 0621 là xe của vợ bị cáo, do vợ bị cáo đưa tiền để bị cáo mua lại của anh Nguyễn Tuấn Anh là người cùng thôn với giá 2.500.000 đồng từ năm 2018; 01 mũ

lưỡi trai màu đen, mặt trước mũ ghi chữ “LV”; 01 áo phông cũ, trên áo có hình con báo và bông hoa; 01 quần bò lửng màu xanh là đồ dùng của bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra, cháu Minh và ông Vượng cùng trình bày: Phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo, người làm chứng, vật chứng thu giữ về thời gian, địa điểm, đặc điểm, nhãn hiệu tài sản bị cáo đã chiếm đoạt và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Cơ quan Công an đã thu hồi, trả lại điện thoại cho ông Vượng. Nay ông Vượng, cháu Minh đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác và ông Vượng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra, chị Nguyễn Thị Vui, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy là con đẻ của ông Nguyễn Văn Cười (đã chết) và anh Nguyễn Tuấn Anh, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy khai: Năm 2009, ông Cười cho chị Vui xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 16L6 - 0621. Đến năm 2018, chị Vui bán lại cho anh Tuấn Anh với giá 3.500.000 đồng, sau đó anh Tuấn Anh bán lại cho bị cáo Quang với giá 2.500.000 đồng, khi mua bán hai bên chỉ giao nhận tiền và giấy đăng ký xe, không viết giấy mua bán xe.

Tại Cơ quan điều tra, anh Hải khai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15 tháng 5 năm 2020, khi anh đang ngồi sửa quạt ở nhà, thì nghe thấy tiếng cháu Minh con ông Vượng là em ruột bố anh Hải hô "Cướp, cướp ..." ngoài ngõ. Ngay lúc đó, anh Hải chạy bộ ra đường thấy ông Vượng đang đuổi theo 01 người đàn ông đang đi xe mô tô từ ngõ về hướng Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy nên anh cùng đuổi theo nhưng không bắt được do lúc đó Quang điều khiển xe mô tô phóng rất nhanh.

Kết luận định giá tài sản ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kiến Thụy, kết luận: 01 điện thoại OPPO F9 màu đỏ hồng, màn hình cảm ứng màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 2.000.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 44/2020/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện KT, thành phố Hải Phòng: Căn cứ vào điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Q07 (Bảy) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15 tháng 5 năm 2020.

Ngoài ra, còn tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Q kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm và vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng tội danh và tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Q về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d,g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo (Có 02 tiền án tuy đã được xóa án tích) và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Q 07 năm tù là nặng

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cần kiến nghị đối với Tòa án cấp sơ thẩm về đường lối xét xử đối với bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Q; Sửa Bản án sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại khu vực đường ngõ xóm thuộc thôn Phong Cầu 1, xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Q đã có hành vi điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 16 L6 - 0621 áp sát vào người cháu Phạm Văn Minh, sinh ngày 13 tháng 01 năm 2008 (*Người dưới 16 tuổi*) để cướp giật một điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F9, màu đỏ hồng, màn hình cảm ứng màu đen, trị giá 2.000.000 đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Q về tội

"Cướp giật tài sản" theo điểm d, g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Q đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù nhân thân bị cáo có 02 tiền án nhưng đã được xóa án tích; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; mặt khác bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo tuy vi phạm 02 tình tiết định khung hình phạt “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” nhưng cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 07 năm tù là có phần nặng. Chính vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa; sửa Bản án sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Q; sửa Bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Q06 (*Sáu*) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15 tháng 5 năm 2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 44/2020/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện KT, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND huyện KT;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện KT;
- Cơ quan THAHS huyện KT;
- TAND huyện KT;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

